TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 179/2017/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 31 tháng 10 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 276/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn anh Trần Bá C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khối 9, thị trấn G, huyện Q, tỉnh Nghệ An

- Bị đơn chị Vũ Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khối 9, thị trấn G, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Bá Cường và chị Vũ Thị Thanh

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là cháu Trần Vũ Quốc B, sinh ngày 31/8/2011 cho anh Trần Bá C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.500.000 đồng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Chị T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Anh C và chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Trần Bá C thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng. Anh C đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0007303 ngày 23 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quỳnh Lưu. Hoàn trả cho anh C 150.000 đồng. Chị Vũ Thị T phải chịu 150.000 đồng án phí cấp

dưỡng nuôi con chung.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật THADS thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6,7 và 9 Luật THADS. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật THADS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- UBND thị trấn G;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Anh Sơn